TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SƠN TÂY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 62/2021/HSST Ngày 30/6/2021.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hùng Cường
+ Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Huệ.
Ông Đào Huy Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiếu - Kiểm sát viên sơ cấp.

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại phòng xử án hình sự Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị A, sinh năm: 1997; Nơi ĐKNKTT và trú tại : Thôn T, xã L,huyện T, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông: Nguyễn Phú T, sinh năm 1973 (Đã chết); Con bà: Hoàng Thị Kim O, sinh năm 1974 ; Chồng: Dương Văn G, sinh năm :1994 (Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Lâm); Con : có 01 con, sinh ngày 25/8/2019. Hiện đang ở cùng ông bà nội Địa chỉ: Số 15 ngách 196/4 L, phường V, quận H, t.p H; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Nguyễn Thị A bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2021; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I - Công an TP Hà Nội. Số giam: 2154A2, Buồng M1; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1997.
Địa chỉ : Tổ 34, phường X, t.x S, t.p H.
Chị Vũ thị Mai T, sinh năm 1981;
Địa chỉ: Số 19B đường N, phường Q, t.x S, t.p H.
Anh Trần Quang T, sinh năm 1969;
Địa chỉ : Số 6/1, phố C, phường S, t.x S, t.p H.
(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng :

- Bà Đinh Thị A, sinh năm 1976;

Địa chỉ : Thôn N, xã M, huyện B, t.p H.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 23h 00 phút ngày 24/3/2021, Công an phường Xuân Khanh phát hiện và bắt quả tang tại Phòng 205 nhà nghỉ A, phường X, thị xã S; Nguyễn Thị A, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn T, xã , huyện T, t.p H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Minh C, sinh năm 1997, HKTTvà trú tại: Tổ 34, phường X, thị xã S, t.p H.

Tang vật thu giữ:

* Thu của Nguyễn Minh C: - 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng thu trên mặt gường tại phòng 205 nhà nghỉ A. C khai là ma túy C vừa mua được của A với giá 1 triệu đồng; - 01 ĐTDĐ 1202 màu xanh tím than mặt trước có chữ ký Nokia lắp sim số 0962952616 không kiểm tra bên trong.

* Thu của Nguyễn Thị A: - 01 gói ni lông màu trắng có chứa tinh thể màu trắng; 01 gói ni lông màu trắng chứa 03 viên nén màu hồng kích thước 4x3 cm; Số tiền 700.000 đồng là tiền C vừa trả cho A để mua ma túy; - 01 ĐTDĐ Iphone 6 Plus màu trắng lắp sim số 0964462394 không kiểm tra bên trong; - 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy 4+ màu vàng lắp sim số 0978801503 không kiểm tra bên trong.

Nguyễn Thị A, Nguyễn Minh C khai nhận: Ngày 24/3/2021, Nguyễn Minh C đi cùng Vũ thị Mai T, sinh năm 1981, HKTTvà trú tại: Số 19B, N, phường Q, t.x S là người mới quen A qua mạng xã hội, đi taxi đến đón A ở Cầu Trôi, huyện Phúc Thọ lên ăn cơm ở Thị xã Sơn Tây. Khi ăn cơm, qua nói chuyện thì C muốn nhờ A mua hộ ma túy đá để sử dụng, Ánh đồng ý. Sau đó cả ba cùng đến nhà nghỉ M, Phường Xuân Khanh, tại đây C đưa cho A số tiền 750.000 để mua 1 gói ma túy đá giá 500.000 đồng còn lại 250.000 đồng là tiền xe taxi cho A đi mua ma túy. A cầm tiền C đưa và cùng T đi taxi ra khu vực ngõ 1 Chùa Thông, phường Sơn Lộc gần Bệnh viện Quân Y 105, t.x Sơn Tây tìm mua ma túy.

Ban đầu A và T có đến nhà một người nam giới tên là T ở trong ngõ 1 Chùa Thông, T đứng ở ngoài cổng còn A đi vào gặp T hỏi mua ma túy nhưng T không bán nên A với T đi về đi chơi. A đến nhà trọ của T thuê tại Làng Mỗ, phường Trung Hưng, t.x Sơn Tây. Sau đó T ở lại nhà trọ còn A đi chơi một mình. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, C gọi điện thoại cho A để hỏi xem A đã mua được ma túy chưa, thì A bảo chưa mua được ma túy. C bảo A đi tìm mua ma túy thì mua thêm cho C 500.000đ ma túy đá nữa C sẽ trả tiền cho A. A đồng ý và đi taxi đến nhà T ở trong ngõ 1 Chùa Thông hỏi mua của T 1.000.000đ ma túy đá nhưng nợ lại 500.000đ sẽ trả sau. Lần này T đồng ý và đưa cho A 01 gói ma túy đá. A có nhặt 01 vỏ gói nilông trong suốt ở nhà T rồi vào nhà vệ sinh san gói ma túy vừa mua được thành 02 gói mục đích để bán cho C 01 gói giá 1.000.000đ còn một gói A cất để sử dụng hoặc bán lại cho người khác nếu có ai hỏi mua.

Sau khi mua được ma túy, A cất tất cả 02 gói ma túy đá vào trong áo ngực cùng 01 túi nilông chứa 03 viên nén màu hồng, A gọi là ma túy ‘‘ngựa’’ được bạn xã hội mới quen cho. A gọi điện hỏi C đang ở đâu thì C bảo đang ở phòng 205 nhà nghỉ A, A hỏi C có chơi, mua ma túy ‘‘ngựa’’ không thì C hỏi giá ma túy ‘‘ngựa’’ và đồng ý mua 02 viên ma túy ‘‘ngựa’’ của A. Theo hẹn A đi taxi đến nhà nghỉ A

lên phòng 205 thì thấy C đang ở một mình trong phòng, A có bảo C đưa cho A 500.000đ để A trả tiền taxi. A xuống trả tiền đi xe taxi rồi lại quay lên phòng 205 thì C có trả cho A 700.000đ trong đó có 500.000đ là tiền trả nốt cho A để mua gói ma túy đá 1.000.000đ còn 200.000đ để trả tiền mua 02 viên ma túy 'ngựa''. A cất tiền C đưa vào túi quần sau bên phải đang mặc rồi lấy 01 gói ma túy đá trong áo ngực bên trái ra đưa cho C thì đúng lúc Công an đến bắt quả tang, Chiến liền thả gói ma túy xuống giường.

Ngày 25/3/2021, Cơ quan CSĐT- CATX Sơn Tây đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 171 trưng cầu phòng Kĩ thuật hình sự (PC 09)- Công an thành phố Hà Nội giám định tang vật khi bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 2484/KLGĐ- PC09 ngày 31/3/2021 của phòng Kĩ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

* Tang vật thu giữ của Nguyễn Thị A gồm :

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **1,192 gam.**

- 03 viên nén màu hồng đều không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng **0,250 gam.**

* Tang vật thu giữ của Nguyễn Minh C gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **0,044 gam .**

Như vậy bị cáo Nguyễn Thị A đang có hành vi bán trái phép chất **0,044 gam** ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Minh C thì bị Công an phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 09/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thị A về tội: ***"Mua bán trái phép chất ma túy"*** theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị A về tội danh, điều luật như cáo trạng đã nêu. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 38- BLHS; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị A từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; Từ ngày 24/3/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về tang vật, vật chứng : Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy:

- 02 phong bì niêm phong dán kín của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an t.p Hà Nội; Bên ngoài phong bì có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thị A, Nguyễn Minh C; Đ/C Hồ Anh Hường CB Công an phường Xuân Khanh và đ/c Nguyễn Văn Hùng – Giám định viên; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 09/6/2021.

Sung công quỹ Nhà Nước:

- 01 điện thoại NOKIA 1202 (Đã cũ)

- 01 điện thoại di động IPHONE, màu trắng (Đã cũ) , Vỡ mặt kính màn hình;

- 01 Điện thoại sam sung màu vàng (Đã cũ); Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 06/9/2021.
Số tiền 700.000 đồng là tiền Chiến vừa trả cho Ánh để mua ma túy; Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNN thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 11/6/2021, để đảm bảo việc thi hành án dân sự
.
Bị cáo Nguyễn Thị A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Kiêm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt quả tang, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 24/3/2021, Nguyễn Minh C đi cùng Vũ thị Mai T, là người quen biết bị cáo Nguyễn Thị A ; C nhờ bị cáo A mua hộ ma túy đá để sử dụng, bị cáo A đồng ý. Sau đó cả ba cùng đến nhà nghỉ M, Phường Xuân Khanh, tại đây C đưa cho bị cáo A số tiền 750.000 để mua 1 gói ma túy đá giá 500.000 đồng còn lại 250.000 đồng là tiền xe taxi; Bị cáo A cầm tiền C đưa và cùng T đi taxi ra khu vực ngõ 1 Chùa Thông , phường Sơn Lộc gần Bệnh viện Quân Y 105, t.x Sơn Tây tìm mua ma túy.

Ban đầu bị cáo A và T có đến nhà một người nam giới tên là T ở trong ngõ 1 Chùa Thông, T đứng ở ngoài cổng còn bị cáo A đi vào gặp T hỏi mua ma túy nhưng T không bán nên bị cáo A với T đi về ; Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, C gọi điện thoại cho bị cáo A để hỏi xem A đã mua được ma túy chưa, C bảo bị cáo A đi tìm mua ma túy thì mua thêm cho C 500.000đ ma túy đá nữa C sẽ trả tiền cho A. Bị cáo A đồng ý và đi taxi đến nhà T ở trong ngõ 1 Chùa Thông hỏi mua của T 1.000.000đ ma túy đá nhưng nợ lại 500.000đ sẽ trả sau. Lần này T đồng ý và đưa cho bị cáo A 01 gói ma túy đá. Bị cáo A có nhặt 01 vỏ gói nilông trong suốt ở nhà

T rồi vào nhà vệ sinh san gói ma túy vừa mua được thành 02 gói mục đích để bán cho C 01 gói giá 1.000.000đ còn một gói bị cáo A cất để sử dụng hoặc bán lại cho người khác nếu có ai hỏi mua. Anh C có trả cho bị cáo A 700.000,đ, trong đó có 500.000,đ trả nốt cho bị cáo A để mua gói ma túy 1.000.000,đ ; Còn 200.000,đ để trả tiền mua 02 viên ma túy ‘ Ngựa’’. Bị cáo A cất tiền vào túi quần bên phải đang mặc, lấy gói ma túy trong áo ngực bên trái đưa cho anh C, thì lúc này bị Công an bắt quả tang bị cáo A về hành vi “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại Bản kết luận giám định số 2484/KLGĐ- PC09 ngày 31/3/2021 của phòng Kĩ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

* Tang vật thu giữ của Nguyễn Thị A gồm :

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **1,192 gam.**

- 03 viên nén màu hồng đều không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng **0,250 gam.**

* Tang vật thu giữ của Nguyễn Minh C gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **0,044 gam .**

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị A đã cấu thành tội: ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***.Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị A về tội: ***“Mua bán trái phép chất ma túy"*** theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về việc quản lý chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Ma túy là độc dược, gây tổn hại sức khỏe con người, suy kiệt giống nòi, suy kiệt kinh tế đối với người sử dụng.

Việc mua bán ma túy Methamphetamine, khối lượng **0,044 gam** để kiếm lời, phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống với thời gian nhất định đối với bị cáo như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đầy đủ, toàn diện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Về các tình tiết tăng nặng: Không có;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị A tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS năm 2015. Áp dụng Điều 38 - BLHS năm 2015; Buộc bị cáo Nguyễn Thị A phải cách ly xã hội một thời gian nhất định thì có đủ điều kiện cải tạo và giáo dục bị cáo cũng như công tác phòng ngừa tội phạm.

Ngoài hình phạt chính, Khoản 5 Điều 251 - BLHS, còn quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng. Xét thấy bị cáo A có hoàn cảnh gia đình nghèo, khó khăn, đang nuôi con nhỏ dưới 03 tuổi . Nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo A.

Về nguồn gốc số ma túy đá Nguyễn Thị A khai mua đượcccủa một người tên là T, nhà ở số 6/1 Chùa Thông Chùa Thông, phường Sơn Lộc - TX Sơn Tây.Cơ quan điều tra đã triệu tập lấy lời khai anh Trần Quang T, sinh năm 1969; Nhà ở số 6/1 Chùa Thông; T khai không bán ma túy cho ai cả, T khẳng định ngày 24/3/2021 T đi làm không có nhà, lúc đi vắng không khóa cửa ; T không biết có ai ở nhà T lúc T đi vắng không. Cơ quan điều tra đã cho bị cáo Nguyễn Thị A nhận dạng xác định người bán ma túy cho bị cáo A ngày 24/3/2021 nhưng bị cáo A không nhận ra T. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với Trần Quang T và không có cơ sở để xác minh, làm rõ thêm về người tên là T đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thị A ngày 24/3/2021.

Về nguồn gốc 03 viên nén màu hồng mà bị cáo A khai nhận đó là ma túy ‘‘ngựa’’, Bị cáo A được bạn mới quen, không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cho, bị cáo A không sử dụng nên cất giấu mục đích để có ai hỏi mua thì bán lại lấy tiền. Kết luận giám định của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội xác định 03 viên nén màu hồng đó không phải là ma túy nhưng bản thân bị cáo A nhận thức 03 viên nén đó là ma túy nên việc bị cáo A có hành vi bán 02 viên nén màu hồng cho C vẫn cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy mà không bị truy cứu trách nhiệm về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản là có căn cứ; HĐXX không xét.

Đối với Vũ Thị Mai T, quá trình điều tra xác định bị cáo A và T có đến nhà T ở 6/1 Chùa Thông, Sơn Lộc, TX Sơn Tây để hỏi mua ma túy nhưng T đứng ngoài cổng còn bị cáo A vào nhà nhưng không mua được ma túy của T nên cả hai đi về phòng trọ của T ở Làng Mỗ, phường Trung Hưng, t.x Sơn Tây, sau đó bị cáo A đi đâu, làm già thì T không biết. Bị cáo A có gọi điện cho T, nhờ T để nhờ T gọi điện cho T hỏi mua gói ma túy đá 1.000.000,đ ; Tuy nhiên T khai nhận không quen biết người nào tên là T và không nhận điện thoại của A với nội dung bị cáo A nhờ T mua ma túy của T ; Do vậy CQĐT không có căn cứ xử lý đối với T là có căn cứ ; HĐXX không xét.

Đối với Nguyễn Minh C là người mua ma túy của Nguyễn Thị A với khối lượng là **0,044 gam** Methamphetamine, C chưa có tiền án, tiền sự gì về ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh C về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng căn cứ điểm a khoản 2 điều 21 nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013, là có căn cứ; HĐXX không xét;

Đối với 03 chiếc điện thoại gồm: - 01 điện thoại NOKIA 1202 (Đã cũ)

- 01 điện thoại di động IPHONE, màu trắng (Đã cũ), Vỡ mặt kính màn hình;

- 01 Điện thoại sam sung màu vàng (Đã cũ); Bị cáo Ánh và anh Chiến đã dùng vào việc phạm tội, nay sung công quỹ Nhà Nước.

*** Về vật chứng vụ án:** Cần áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015: + Tịch thu tiêu hủy:

- 02 phong bì niêm phong dán kín của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an t.p Hà Nội; Bên ngoài phong bì có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thị A, Nguyễn Minh C; Đ/C Hồ Anh Hường CB Công an phường Xuân Khanh và đ/c Nguyễn Văn Hùng – Giám định viên; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 06/9/2021.

Sung công quỹ Nhà Nước:

- 01 điện thoại NOKIA 1202 (Đã cũ)

- 01 điện thoại di động IPHONE, màu trắng (Đã cũ), Vỡ mặt kính màn hình;

- 01 Điện thoại sam sung màu vàng (Đã cũ); Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 09/6/2021.
Số tiền 700.000 đồng là tiền Chiến vừa trả cho A để mua ma túy; Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNN thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 11/6/2021, để đảm bảo việc thi hành án dân sự .

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38- BLHS năm 2015 - Sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị A phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị A 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị A. Áp dụng khoản 1 Điều 329 – BLTTHS 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: - 02 phong bì niêm phong dán kín của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an t.p Hà Nội; Bên ngoài phong bì có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thị A, Nguyễn Minh C; Đ/C Hồ Anh Hường CB Công an phường Xuân Khanh và đ/c Nguyễn Văn Hùng – Giám định viên; Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 09/6/2021.
Sung công quỹ Nhà Nước:
- 01 điện thoại NOKIA 1202 (Đã cũ); - 01 điện thoại di động IPHONE, màu trắng (Đã cũ) , Vỡ mặt kính màn hình; - 01 Điện thoại sam sung màu vàng (Đã cũ); Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản của Chi cục Thi hành án thị xã Sơn Tây, t.p Hà Nội lập ngày 09/6/2021.
Sung công quỹ Nhà Nước: Số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) Theo giấy nộp vào tài khoản số 3949.0.1052740, tại KBNN thị xã Sơn Tây của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, lập ngày 11/6/2021, để đảm bảo việc thi hành án dân sự.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136- BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Nguyễn Thị A phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xét xử công khai. Bị cáo Nguyễn Thị A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo về phần quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày; Kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

" *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị*

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội.

- VKSND t.x Sơn Tây.

- Công an t.x Sơn Tây.

-THADS, t.x Sơn Tây.

-Những ng- ời tham gia tố tụng.

- L- u HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lã Hùng Cường